CÔNG TY CỐ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

PHIẾU ĐỐI CHIẾU NHÃN THỰC TẾ & NHÃN PHỤ GHS

Mục 1: Hóa chất vệ sinh • **Kärcher CarpetPro Cleaner iCapsol RM 760 (Tablet)** • Hãng: Kärcher (Đức (Alfred Kärcher SE & Co. KG, Winnenden))

SAH-APR-CHM-08

Hạng A — Phê duyệt chuẩn

ẢNH BAO BÌ THƯƠNG MẠI THỰC TẾ



ẢNH NHÃN SẢN PHẨM GỐC (ĐỐI CHIẾU NĐ 43/2017/NĐ-CP)



I. ĐỐI CHIẾU NHÃN THƯƠNG MẠI GỐC & NHÃN PHỤ TIẾNG VIỆT (NĐ 43/2017/NĐ-CP & TT 32/2017/TT-BCT)

Hiệu lực: 2026-01-01

Tên hàng hóa & Quy cách	**Kärcher CarpetPro Cleaner iCapsol RM 760 (Tablet)** — Hộp 16 viên nén tan trong nước (Part 6.295-850.0 / 6.296-079.0) hoặc Xô 200 viên (Part 6.295-851.0)
Nhà sản xuất & Nhập khẩu/SD	**NSX:** Kärcher (Đức (Alfred Kärcher SE & Co. KG, Winnenden)) **Đơn vị vận hành:** Công ty CP DV Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG • K57/10 Giang Văn Minh, Hải Châu, Đà Nẵng • Ms. Mỹ Anh (0905 751 566)
Thành phần hoạt chất & CAS	Sodium carbonate (30 - 50%), Citric acid (30 - 50%), Oxalic acid dihydrate (>= 1 - < 3%), C9-11 alcohol ethoxylate (1 - 5%), Cellulose (1 - 5%) **Số CAS:** `497-19-8; 77-92-9; 6153-56-6; 68439-46-3; 9004-34-6`
Tính chất lý hóa (pH)	**Dải pH:** 8.9 (đậm đặc / dung dịch 10%: pH 8 - 9; hương trà xanh tươi mát)
Phân loại & Cảnh báo GHS	 **Từ cảnh báo:** Warning (Cảnh báo) Eye Irrit. 2 (H319: Gây kích ứng mắt nghiêm trọng), STOT SE 3 (H335: Có thể gây kích ứng đường hô hấp); đạt chứng nhận WoolSafe
Bề mặt ĐƯỢC PHÉP & CẤM	**Cho phép:** Tất cả các loại thảm sàn dệt và bọc nỉ/ghế sofa chịu ẩm, bao gồm cả thảm sợi len tự nhiên (WoolSafe approved) **Cấm / Tương kỵ:** Vải lụa/nhung nhạy nước hoặc dễ loang màu chưa thử góc khuất; không làm ngập sũng nước xuống nền gỗ/đế dán thảm
PPE bắt buộc & Sơ cứu	**PPE:** Kính bảo hộ kín (EN 166) khi thả viên pha nước; găng tay vệ sinh, khẩu trang chống sương mù phun khi làm phòng kín **Sơ cứu khẩn cấp:** Mắt: Mở mí mắt và rửa ngay dưới vòi nước chảy vài phút, tháo kính áp tròng. Hít phải: Đưa ra nơi thoáng khí, khám bác sĩ nếu khó chịu. Nuốt phải: Súc miệng, uống nhiều nước, gặp bác sĩ nếu kéo dài.

II. TEM NHÃN BÌNH PHA THỨ CẤP KHÓA MÃ MÀU (QUY TRÌNH SAH-CHM-08)

◆ XANH LÁ — SÀN / INOX

1. TÊN DUNG DỊCH & MÃ PHÊ DUYỆT

Kärcher CarpetPro Cleaner iCapsol RM 760 (Tablet) (`SAH-APR-CHM-08`)

2. TỶ LỆ PHA & KHÓA ĐỊNH LƯỢNG

2 viên hòa tan trong 8 Lít nước ấm (~40°C); năng suất 1 viên cho 2 - 3 m² (bẩn nặng) đến 4 - 6 m² (bẩn vừa); công nghệ iCapsol không cần xả nước lại

Khóa pha: Viên nén định lượng sẵn bọc màng hòa tan tự hủy (water-soluble film) giúp bảo vệ da tay, thả trực tiếp vào bình máy phun hút Kärcher

3. NHÂN SỰ ĐƯỢC PHÉP PHA/DÙNG

Kỹ thuật viên Giặt thảm / Vận hành máy phun hút đã đào tạo SAH-CHM-08 • Cách ly: 60 - 120 phút để thảm khô hoàn toàn sau khi phun hút (lần vệ sinh kế tiếp dùng máy hút bụi khô hút cặn iCapsol đã kết tinh)

4. THỜI HẠN DUNG DỊCH THỨ CẤP

Hiệu lực **≤ 24 giờ** kể từ giờ pha • Chu kỳ rà soát: 12 tháng/lần (hoặc ngay khi NSX cập nhật SDS)

Ngày/Giờ pha: ____/____/202__ • Người pha: _____

Ghi chú kiểm định kỹ thuật: Không chứa chất tẩy trắng; đóng gói khóa kín nơi khô ráo, tránh ẩm.

Nguồn SDS: Bản PDF SDS gốc từ Nhà sản xuất (Alfred Kärcher SE & Co. KG UK REACH Rev 7, 00113350_GB)

Nguồn TDS: Bản PDF Product Information (PI) gốc từ Nhà sản xuất (Kärcher INT, 0.011-335.0_PI_en_INT.pdf)

Phê duyệt: Giám đốc Điều hành & Bộ phận Kỹ thuật An toàn Hóa chất (HSE) — SONGANHHYG

Liên hệ HSE: danangadv@gmail.com • 0905 751 566